

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 247/2020/HSPT
Ngày: 18/9/2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Chung

Các Thẩm phán: 1. Ông Trương Công Bình
2. Bà Đinh Thị Tuyết

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Vũ – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 239/2020/HSPT ngày 17/8/2020 đối với các bị cáo Phạm Thị Quỳnh T và Lê Văn L về tội “*Trộm cắp tài sản*”, do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 17/2020/HS-ST ngày 01/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: **Phạm Thị Quỳnh T**; Sinh ngày: 22/5/1996 tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Đường V, phường X, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Công giáo; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Buôn bán; con ông Phạm Văn C và bà Nguyễn Thị Đ; bị cáo có chồng là Nguyễn Thanh N (đã ly hôn năm 2018) và có 01 con, sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 08/8/2016, bị Công an thành phố B, tỉnh Đắk Lắk xử phạt hành chính với số tiền là 1.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản (theo Quyết định xử phạt hành chính số 6501), đã chấp hành xong.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Lê Văn L**; Tên gọi khác: R; Sinh ngày: 21/4/1991 tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Khố S, phường O, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Buôn bán; con ông Lê Văn T1 và bà Trần Thị Thanh P; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn L và Phạm Thị Quỳnh T là bạn bè có quan hệ tình cảm với nhau. Khoảng 06 giờ ngày 03/3/2020, Phạm Thị Quỳnh T rủ Lê Văn L vào thị trấn A, huyện K, tỉnh Đắk Lắk để trộm cắp tài sản thì Lê Văn L đồng ý và điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47R5-6165 mượn của anh Phạm Hữu P chở Phạm Thị Quỳnh T đi đến thị trấn A, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Khi đến quán tạp hóa H thuộc thị trấn A, huyện K do anh Nguyễn Hữu Q làm chủ. L dừng xe trước cửa hàng còn T đi vào bên trong quán hỏi mua hàng hóa. Khi vào quán, T mua một số hàng hóa và nhân lúc người bán hàng sơ hở, T lấy trộm 01 lon sữa Frisolac Gold 3, khối lượng 900g bỏ vào trong áo khoác rồi tính tiền hàng hóa vừa mua và ra đưa cho L cất vào túi nilon màu đen do T chuẩn bị từ trước. Sau đó, cả hai tiếp tục di chuyển đến quán tạp hóa Y thuộc thị trấn A, huyện K do chị Nguyễn Thị Kim N1 làm chủ. L dừng xe tại đường nhỏ bên hông quán tạp hóa còn T vào bên trong hỏi mua hàng hóa. Khi vào quán, T mua một số hàng hóa và nhân lúc người bán hàng sơ hở, T lấy trộm 01 lon sữa Ensure Gold, khối lượng 850g bỏ vào trong áo khoác rồi tính tiền hàng hóa vừa mua và ra đưa cho L cất vào túi. Sau đó, cả hai tiếp tục di chuyển đến siêu thị E thuộc thị trấn A, huyện K do chị Phạm Thị Lê T2 làm chủ. L dừng xe tại đường nhỏ bên hông siêu thị, còn T vào bên trong hỏi mua hàng hóa. Khi vào siêu thị, T mua một số hàng hóa và nhân lúc người bán hàng sơ hở, T lấy trộm 01 lon sữa Sure Prevent, khối lượng 900g và 01 lon sữa, loại sữa Frisolac Gold, khối lượng 900g bỏ vào trong áo khoác rồi tính tiền hàng hóa vừa mua và ra đưa cho L cất vào túi. Sau đó, cả hai tiếp tục di chuyển đến siêu thị S thuộc thị trấn A, huyện K do chị Hoàng Thị Mai H1 làm chủ. L dừng xe phía trước siêu thị còn T đi vào trong siêu thị. Khi vào quán, T mua một số hàng hóa và nhân lúc người bán hàng sơ hở, T lấy trộm 01 lon sữa Enfamil A+, khối lượng 870g bỏ vào trong áo khoác rồi tính tiền hàng hóa vừa mua. Khi T mang theo lon sữa vừa trộm cắp được trong siêu thị S ra ngoài thì người quản lý siêu thị bắt giao cho Công an huyện Krông Ana xử lý.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 05 ngày 03/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện K kết luận: 01 lon sữa, loại sữa Sure Prevent khối lượng 900g, trị giá 415.000 đồng; 01 lon sữa, loại sữa Enfamil A+, khối lượng 870g, trị giá 530.000 đồng; 01 lon sữa, loại Ensure Gold, khối lượng 850g, trị giá 730.000 đồng; 01 lon sữa, loại sữa Frisolac Gold, khối lượng 900g, trị giá 445.000 đồng; 01 lon sữa, loại sữa Frisolac Gold, khối lượng 900g, trị giá 495.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là: 2.615.000 đồng.

Quá trình điều tra Lê Văn L và Phạm Thị Quỳnh T còn khai nhận đã thực

hiện 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Krông Ana, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 06 giờ ngày 28/02/2020, Lê Văn L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47R5-6165 mượn của anh Phạm Hữu P chở Phạm Thị Quỳnh T vào siêu thị E thuộc tổ dân phố H, thị trấn A, huyện K. L dừng xe trước siêu thị còn T vào bên trong hỏi mua hàng hóa. Nhân lúc người bán hàng sơ hở, T lấy trộm 01 lon sữa Ensure Gold, khối lượng 850g và 01 hộp kem dưỡng da Pond's Flawless White giấu trong váy quần rồi tính tiền hàng hóa vừa mua xong và ra đưa cho L cất vào túi. Sau đó, T tiếp tục sang siêu thị S. Đi vào bên trong siêu thị mua hàng hóa và lợi dụng sơ hở của người bán hàng, T lấy trộm 01 lon sữa Frisolac Gold, khối lượng 900g giấu trong váy quần rồi tính tiền hàng hóa vừa mua. Sau đó, T đi ra đưa cho L bỏ vào túi và bỏ đi. Một lúc sau, L và T tiếp tục quay lại siêu thị S, L vẫn đứng ngoài đợi còn T vào trong mua hàng hóa và lợi dụng sơ hở của người bán hàng T lấy trộm 01 lon sữa Pediasure, khối lượng 900g giấu trong váy quần rồi tính tiền hàng hóa vừa mua. T đi ra chỗ L đứng đợi đưa lon sữa vừa trộm cắp được cho L bỏ vào túi và đi về nhà T ở đường V, phường X, thành phố B cất giấu. Sau đó, T mang toàn bộ số tài sản trên ra chợ D bán, tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 11 ngày 26/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Krông Ana kết luận: 01 lon sữa, loại Ensure Gold, khối lượng 850g, trị giá 675.000 đồng; 01 hộp kem dưỡng da Pond's flawless White, trị giá 135.000 đồng; 01 lon sữa, loại sữa Frisolac Gold, khối lượng 900g, trị giá 450.000 đồng; 01 lon sữa, loại sữa Pediasua, khối lượng 900g, trị giá 550.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là: 1.810.000 đồng.

Vụ thứ hai: Khoảng 06 giờ ngày 01/3/2020, Lê Văn L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47R5-6165 mượn của anh Phạm Hữu P chở Phạm Thị Quỳnh T đi vào siêu thị S thuộc thị trấn A, huyện K. L dừng xe trước cửa siêu thị còn T vào bên trong mua một số hàng hóa, lợi dụng người bán hàng sơ hở, T lấy trộm 01 lon sữa Similac 2, khối lượng 900g giấu trong váy quần rồi tính tiền hàng hóa vừa mua và ra đưa cho L bỏ vào túi, rồi T sang siêu thị E thuộc thị trấn A, huyện K. Khi vào siêu thị, T mua một số hàng hóa và nhân lúc người bán hàng sơ hở, T lấy trộm 01 lon sữa Ensure Gold, khối lượng 850g; 01 hộp kem dưỡng da Pond's age miracle và 02 lon sữa Ensure Gold, khối lượng 400g giấu trong váy quần rồi tính tiền hàng hóa vừa mua và ra đưa cho L bỏ vào túi và đi về nhà T ở đường V, phường X, thành phố B cất giấu. Sau đó, T mang toàn bộ số tài sản trên ra chợ D bán, tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 12 ngày 27/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện K kết luận: 01 lon sữa, loại Ensure Gold, khối lượng 850g, trị giá 675.000 đồng; 01 hộp kem dưỡng da Pond's age miracle, trị giá 200.000 đồng; 01 lon sữa, loại sữa Similac 2, khối lượng 900g, trị giá 490.000 đồng; 02 lon sữa, loại sữa Ensure Gold, khối lượng 400g, trị giá 620.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là:

1.985.000 đồng.

Tang vật thu giữ: 01 lon sữa, loại sữa Sure Prevent khối lượng 900g; 01 lon sữa, loại sữa Enfamil A+, khối lượng 870g; 01 lon sữa, loại Ensure Gold, khối lượng 850g; 02 lon sữa, loại sữa Frisolac Gold, khối lượng 900g; 01 xe mô tô Sirius màu đen-vàng mang biển kiểm soát 47R5-6165, số khung: 640AY329522, số máy: 5C64329523; 02 túi nilon màu đen.

Ngày 16/3/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Ana đã ban hành Quyết định xử lý vật chứng số 02/QĐXLVC-HS, trả lại 01 lon sữa Frisolac Gold 3, khối lượng 900g cho anh Nguyễn Hữu Q; 01 lon sữa Ensure Gold, khối lượng 850g cho chị Nguyễn Thị Kim N1; 01 lon sữa Sure Prevent, khối lượng 900g và 01 lon sữa, loại sữa Frisolac Gold, khối lượng 900g cho chị Phạm Thị Lê T2; 01 lon sữa Enfamil A+, khối lượng 870g cho chị Hoàng Thị Mai H1 là những chủ sở hữu, nhận quản lý và sử dụng.

Tại bản án số 17/2020/HS-ST ngày 01/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều b, h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Các bị cáo Phạm Thị Quỳnh T và Lê Văn L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Thị Quỳnh T 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 03/3/2020 đến ngày 06/3/2020.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn L 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 03/3/2020 đến ngày 06/3/2020.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 02/7/2020, các bị cáo Phạm Thị Quỳnh T, Lê Văn L kháng cáo với nội dung: Xin giảm hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên toà phúc thẩm, các bị cáo Phạm Thị Quỳnh T, Lê Văn L vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo và đã khai nhận toàn bộ hành vi mà các bị cáo thực hiện đúng như nội dung vụ án đã được tóm tắt nêu trên.

Quá trình tranh luận tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của các bị cáo và khẳng định Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Phạm Thị Quỳnh T, Lê Văn L về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xét mức hình phạt mà cấp sơ

thẩm đã áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Phạm Thị Quỳnh T, Lê Văn L – giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Các bị cáo Phạm Thị Quỳnh T, Lê Văn L không tranh luận bào chữa gì chỉ đề nghị HĐXX cho các bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của các bị cáo Phạm Thị Quỳnh T, Lê Văn L tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận: Buổi sáng trong các ngày 28/02/2020, ngày 01/3/2020 và ngày 03/3/2020 các bị cáo Phạm Thị Quỳnh T, Lê Văn L đã lén lút thực hiện trộm cắp 12 lon sữa và 02 hộp kem dưỡng da với tổng trị giá tài sản là 6.410.000 đồng ở các siêu thị E, siêu thị S, quán tạp hóa H và quán tạp hóa Y ở thị trấn A, huyện K. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Phạm Thị Quỳnh T, Lê Văn L về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm hình phạt và được hưởng án treo của các bị cáo Phạm Thị Quỳnh T, Lê Văn L thấy rằng: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ.

Trong vụ án này, bị cáo T là người trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp và rủ rê bị cáo L. Bị cáo đã bị phạt hành chính ngày 08/8/2020 về hành vi trộm cắp nhưng bị cáo không rút ra bài học mà tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp nhiều lần trong ba ngày nhằm thu lợi bất chính nên bị cáo cũng phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội đã thực hiện và cần cách ly bị cáo với xã hội một thời gian nhất định để đảm bảo việc cải tạo, giáo dục bị cáo nên kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo không có cơ sở để chấp nhận. Tuy nhiên, mức hình phạt 09 tháng tù mà cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo là có phần nghiêm khắc. Bởi lẽ, bị cáo đã tự nguyện nộp tiền để bồi thường thiệt hại, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51. Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy cần chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo theo hướng giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo T.

Xét thấy bị cáo Lê Văn L là người giúp sức cho bị cáo T vì có quan hệ tình cảm chứ không nhằm mục đích hưởng lợi. Mặt khác, bị cáo L có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự, có nhiều tiền tiết kiệm, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã tự nguyện khắc phục hậu quả do mình gây ra, có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo L khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo không giam giữ cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật. Xét thấy, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn nên cần miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do được chấp nhận kháng cáo nên các bị cáo Phạm Thị Quỳnh T, Lê Văn L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c, đ khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Phạm Thị Quỳnh T, Lê Văn L, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 17/2020/HS-ST ngày 01/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk về hình phạt.

Tuyên bố các bị cáo Phạm Thị Quỳnh T và Lê Văn L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Thị Quỳnh T 04 (Bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 03/3/2020 đến ngày 06/3/2020.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn L 01 (Một) năm cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian bị tạm giam (từ ngày 03/3/2020 đến ngày 06/3/2020 là 03 ngày) vào thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Cứ 01 ngày tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ (03 ngày tạm giữ = 09 ngày cải tạo không giam giữ). Bị cáo còn phải chấp hành 11 (Mười một) tháng 21 (Hai mươi một) ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Thành Nhất, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Lê Văn L.

Giao bị cáo Lê Văn L cho Ủy ban nhân dân phường O, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk là nơi bị cáo thường trú để giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 100, khoản 1 Điều 68 Luật thi hành án hình sự 2019.

[2] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Phạm Thị Quỳnh T, Lê Văn L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp;
- TAND huyện Krông Ana;
- VKSND huyện Krông Ana;
- Công an huyện Krông Ana;
- Chi cục THADS huyện K;
- UBND phường O, thành phố B;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Chung